

MARKET INSIGHTS REPORTS

02/10/2023

SIT ON THE FENCE (LƯỞNG LỰ, THIẾU QUYẾT
ĐOÁN)



NHỊP ĐẬP THỊ TRƯỜNG

VN-Index đóng cửa giao dịch tạo thành mẫu hình giao dịch “Small Black Candle”. Khối lượng giao giảm và nằm dưới mức trung bình 20 ngày. Trong giai đoạn tìm điểm cân bằng hiện tại, khối lượng giảm không phải là điểm quá tiêu cực.

Các điểm cần lưu ý: (i) VN-Index có dấu hiệu đi ngang với thanh khoản thấp. Nhà đầu tư đang lưỡng lự chưa xác định xu hướng chính của thị trường. (ii) MA(20) cắt xuống MA(50) – Trong 3 lần gần nhất tín hiệu này xuất hiện, chỉ số VN-Index đều điều chỉnh giảm điểm. Do vậy, xét một cách tổng thể chúng ta đang có tín hiệu tiêu cực. (iii) Khối lượng giao dịch thấp khiến nhà đầu tư có hai cách lý giải: No Supply hoặc No Demand. Trong bối cảnh này, hoặc thị trường sẽ đi ngang kéo dài. (iv) Dòng tiền bắt đầu tập trung đẩy giá những nhóm ngành được hưởng lợi từ sự phục hồi kinh doanh như vận tải, bán lẻ, thủy sản, dệt may, hóa chất... cùng với họ VINCOM đã cân bằng - Đây cũng là tín hiệu tốt với thị trường. (v) Về lý thuyết sóng, chỉ số đang có sóng 4 đối kháng tăng giá trong 5 sóng giảm giá. Kháng cự tiềm năng là 1,080 – 1,210 điểm. Do vậy, đây có thể là kháng cự mạnh của chỉ số lúc này.

Theo phương pháp phân tích “Price Action” với VN30 chúng ta có 02 mã cho tín hiệu mua, 01 mã cho tín hiệu bán, 27 mã cho tín hiệu đi ngang. VPB, MSN... cho tín hiệu tích cực.

Theo thống kê định lượng, với mẫu hình hôm nay thì phiên giao dịch tiếp theo, VN-Index có xác suất tăng điểm là 51% và 28% giá đóng cửa cao hơn giá mở cửa. Dựa trên thống kê, chỉ số sẽ giao dịch tăng điểm vào ngày mai với giá đóng cửa thấp hơn giá mở cửa. Điều này hoàn toàn phù hợp trong bối cảnh hiện tại. Nhà đầu tư nên chờ đợi thêm tín hiệu để thực hiện giao dịch. Kháng cự là 1,180 – 1,210 điểm. Hỗ trợ là 1,130 điểm.

Hỗ trợ và kháng cự cổ phiếu trong ngày (EOD)

Các cổ phiếu có khối lượng giao dịch đột biến trong ngày

Danh mục cổ phiếu đáng quan tâm vào ngày mai

Biểu đồ trong ngày:

- Liệu suy thoái có xuất hiện khi giá nhà trung bình đang suy giảm ?;
- Thất nghiệp gia tăng trong ngành xe tải cũng là chỉ báo suy thoái kinh tế;

TTCK Mỹ: Dự báo các chỉ số sẽ tăng điểm vào phiên giao dịch tối nay do tin tức chính phủ Mỹ thông qua dự thảo ngân sách liên bang mới.

CHUYỂN ĐỘNG THỊ TRƯỜNG

THỊ TRƯỜNG TRONG NGÀY



ĐỘ RỘNG THỊ TRƯỜNG

HOSE

Tổng số cổ phiếu giao dịch	550
Số cổ phiếu không có giao dịch	41
Số cổ phiếu tăng giá	280 / 47.38%
Số cổ phiếu giảm giá	201 / 34.01%
Số cổ phiếu giữ nguyên giá	110 / 18.61%

HNX

Tổng số cổ phiếu giao dịch	236
Số cổ phiếu không có giao dịch	94
Số cổ phiếu tăng giá	105 / 31.82%
Số cổ phiếu giảm giá	66 / 20.00%
Số cổ phiếu giữ nguyên giá	159 / 48.18%

UPCOM

Tổng số cổ phiếu giao dịch	350
Số cổ phiếu không có giao dịch	508
Số cổ phiếu tăng giá	152 / 17.72%
Số cổ phiếu giảm giá	109 / 12.70%
Số cổ phiếu giữ nguyên giá	597 / 69.58%

GIAO DỊCH NHÀ ĐẦU TƯ NƯỚC NGOÀI

HOSE

	Mua	Bán	Mua-Bán
Khối lượng	24,892,015	18,397,406	6,494,609
% KL toàn thị trường	4,80%	3,55%	
Giá trị	776,79 tỷ	599,95 tỷ	176,84 tỷ
% GT toàn thị trường	7,73%	5,97%	

HNX

	Mua	Bán	Mua-Bán
Khối lượng	807,655	1,477,242	-669,587
% KL toàn thị trường	1,14%	2,08%	
Giá trị	17,03 tỷ	21,59 tỷ	-4,56 tỷ
% GT toàn thị trường	3,61%	4,58%	

UPCOM

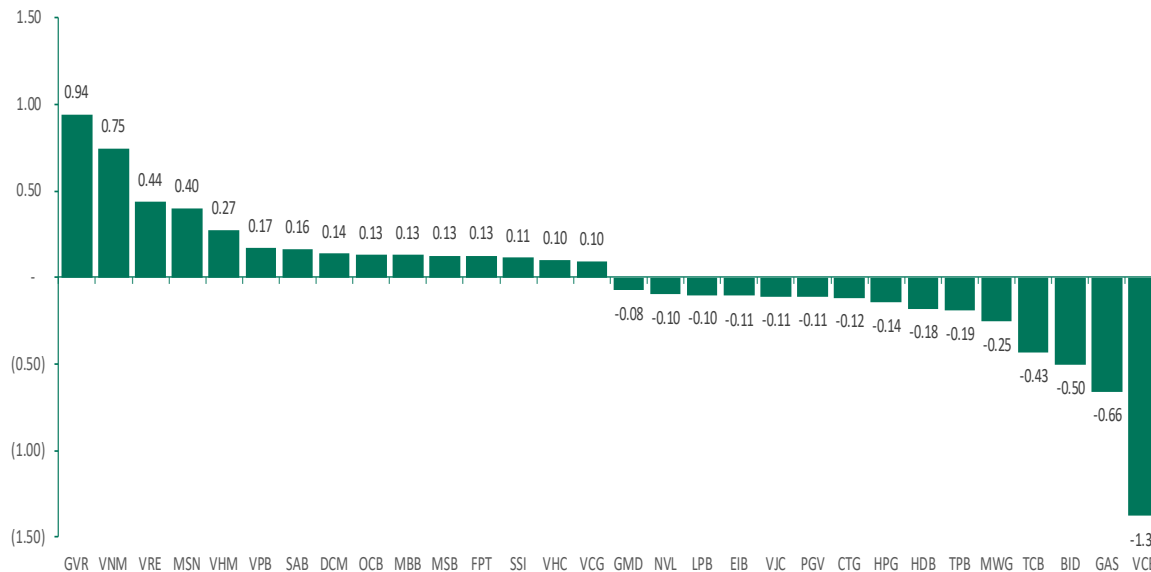
	Mua	Bán	Mua-Bán
Khối lượng	89,851	296,690	-206,839
% KL toàn thị trường	0,19%	0,62%	
Giá trị	2,37 tỷ	8,44 tỷ	-6,07 tỷ
% GT toàn thị trường	0,44%	1,58%	

CHUYỂN ĐỘNG THỊ TRƯỜNG (TT)

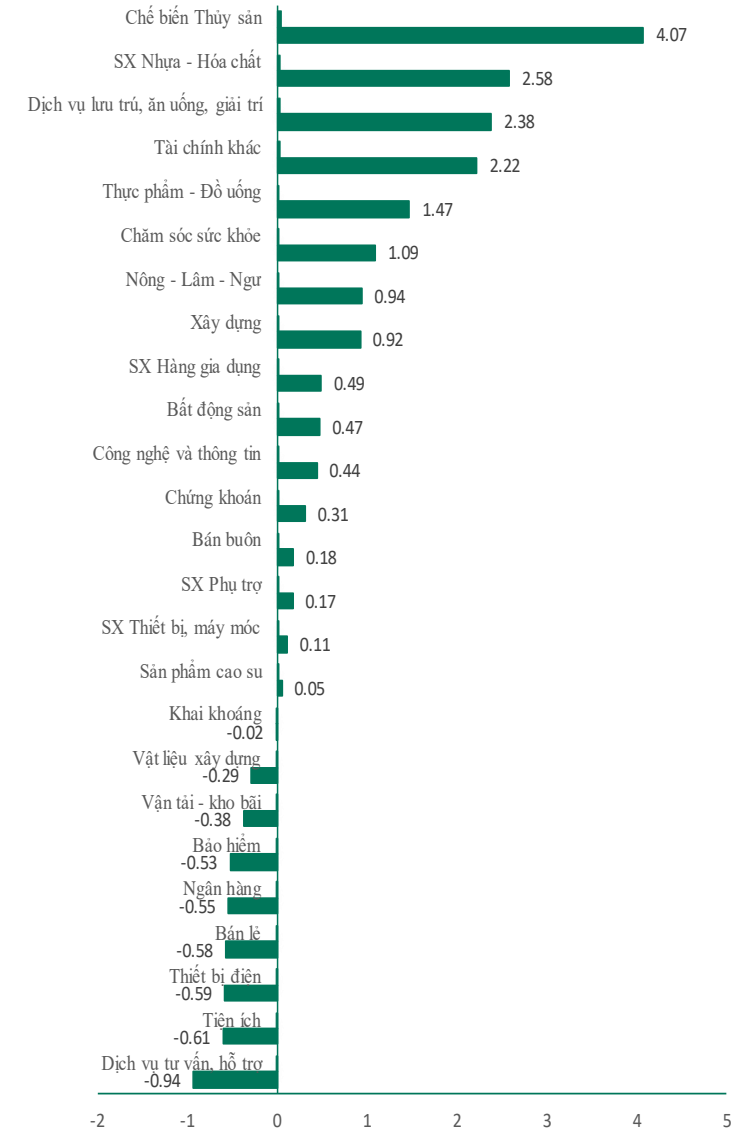
TOP 10 VỐN HÓA

STT	Mã CK	KL	Giá	Thay đổi	P/E	P/B	EPS	Vốn hóa
1	VCB	765,700	86,500	-1,000 (-1.14%)	14.86	3.18	5,821	483,456
2	BID	688,100	43,950	-400 (-0.9%)	14.06	1.95	3,125	222,322
3	VHM	1,820,000	45,750	250 (0.55%)	6.91	1.17	6,621	199,212
4	VIC	5,084,800	46,900	50 (0.11%)	19.81	1.30	2,367	178,874
5	GAS	289,100	89,300	-1,400 (-1.54%)	11.67	2.53	7,649	170,916
6	VNM	1,159,900	75,600	1,400 (1.89%)	20.81	4.31	3,632	158,001
7	HPG	11,412,300	26,200	-100 (-0.38%)	18.04	1.56	1,452	152,347
8	VPB	11,272,900	21,800	100 (0.46%)	8.02	1.36	2,718	146,348
9	CTG	5,334,700	29,950	-100 (-0.33%)	8.58	1.22	3,491	143,932
10	FPT	1,137,500	93,200	400 (0.43%)	21.04	4.14	4,429	118,361

TOP CÁC CỔ PHIẾU ẢNH HƯỞNG TỚI CHỈ SỐ VN-INDEX



TĂNG GIẢM CHỈ SỐ NGÀNH TRONG NGÀY



TTCK VIỆT NAM: Sit on the fence (Luỡng lự, thiếu quyết đoán)

Góc nhìn giao dịch thị trường

Chỉ số VN-Index đóng cửa tăng 1.72 (+ 0.15%) trong ngày hôm nay. Hôm nay có vài điểm đáng lưu ý như sau:

(1) Chế biến thủy sản, sản xuất nhựa hóa chất, dịch vụ lưu trú ăn uống và giải trí, tài chính khác, thực phẩm đồ uống, chăm sóc sức khỏe, nông lâm ngư, xây dựng, sản xuất hàng gia dụng... là nhóm tăng giá nhiều nhất trên sàn trong ngày. Đà tăng được dẫn dắt bởi các cổ phiếu như ANV, VHC, IDI, FMC, CMX, GVR, DGC, CSV, DCM, DPM, BMP, NTP, OCH, VNG, NVT, DAH, IPA, OGC, VNM, SAB, MSN, DHG, IMP, TRA, HAG, ASM, BAF, VCG, PC1, CII, HHV, BCG, DPG, LCG, MSH, TNG, GIL... Các điểm cần lưu ý ở những nhóm ngành này:

(i) ANV tăng giá trong ngày:

- ✓ Mẫu hình nền giao dịch là: “White Closing Marubozu”;
- ✓ Giá tăng khối lượng tăng – Tín hiệu tốt;
- ✓ Giá đang phát triển mẫu hình AB = CD với mục tiêu giá 45;
- ✓ Tháng 9/2023 xuất khẩu cá tra đạt mức 179 triệu đô tăng trưởng 8.9% svck. Xuất khẩu cá tra đang có xu hướng hồi phục dần ở các thị trường Trung Quốc, Mexico, Brazil, Hà Lan, Anh và Mỹ... Trong tháng 9/2023, XK sang một số thị trường đã lấy lại cân bằng hoặc đạt mức cao hơn so với cùng kỳ năm 2022. Đây là thông tin hỗ trợ nhóm cổ phiếu ngành cá tra trên sàn niêm yết;
- ✓ Xác suất tăng giá ngày mai là 55%;

(ii) IDI tăng giá trong ngày:

- ✓ Mẫu hình nền giao dịch là: “White Opening Marubozu”;
- ✓ Giá tăng khối lượng tăng – Tín hiệu tốt;
- ✓ Cổ phiếu đang phát triển mẫu hình Carl V. Bullish với giá mục tiêu 17.5;
- ✓ Xác suất tăng giá ngày mai là 54%;

(iii) CII tăng giá trong ngày:

- ✓ Mẫu hình nền giao dịch là: “White Opening Marubozu”;
- ✓ Giá tăng khối lượng giảm không phải là tín hiệu tốt về mặt kỹ thuật;
- ✓ Failure Swing giữa giá và RSI(14) cảnh báo sự đảo chiều tăng giá của cổ phiếu;
- ✓ Kháng cự hiện tại là vùng giá 21 – Một Break out khỏi kháng cự này xác nhận cổ phiếu quay trở lại xu hướng tăng giá;
- ✓ Xác suất tăng giá ngày mai là 55%;

(iv) CSV tăng giá trong ngày:

- ✓ Mẫu hình nền giao dịch là: “Bullish Harami”;
- ✓ Dải băng đang mở ra hỗ trợ đà tăng của giá – Tín hiệu tốt;

- ✓ Giá ở vùng hỗ trợ sóng 4 quanh vùng giá 41; Một Break out kháng cự 47 của mô hình Pipe Bottom sẽ xác nhận sóng 5 tăng giá với mục tiêu từ 52 – 57;
- ✓ Xác suất giảm giá ngày mai là 54%;

(v) MSH tăng giá trong ngày:

- ✓ Mẫu hình nền giao dịch là: “Shooting Star”;
- ✓ Cổ phiếu đang phát triển mẫu hình Carl V. Bullish với giá mục tiêu 53.4;
- ✓ Hỗ trợ là vùng giá 38 – 40. Hiện cổ phiếu đang giao dịch cao hơn mức hỗ trợ 10%;
- ✓ Dệt may cũng là ngành hưởng lợi nhờ VND mất giá và xuất khẩu đang tăng trở lại;
- ✓ Xác suất tăng giá ngày mai là 63%;

(2) Dịch vụ tư vấn hỗ trợ, tiện ích, thiết bị điện, bán lẻ, ngân hàng, bảo hiểm, vận tải kho bãi, vật liệu xây dựng, khai khoáng... là nhóm giảm giá nhiều nhất trong ngày. Đà giảm được dẫn dắt bởi các cổ phiếu như VNC, KPF, GAS, GEG, GEX, SAM, MWG, VCB, BID, CTG, TCB, SHB, TPB, HDB, PVI, MIG, BMI, VJC, GMD, VSC, HPG, VCS, PVS... Các điểm cần lưu ý ở những nhóm ngành này:

(i) GAS giảm giá trong ngày:

- ✓ Mẫu hình nền giao dịch là: “Black Opening Marubozu”;
- ✓ Giá đã chạm đỉnh sóng 3 và đang hình thành sóng 4 với mô hình ABC;
- ✓ Hỗ trợ của mô hình này là 80 – 84;
- ✓ Xác suất giảm giá ngày mai là 53%;

(ii) CTG giảm giá trong ngày:

- ✓ Mẫu hình nền giao dịch là: “Black Spinning Top”;
- ✓ Giá trong sóng 4 giảm giá với mục tiêu từ 26 – 29;
- ✓ Trong vài phiên gần đây, CTG đang có hiện tượng bán MP bất ngờ đẩy xuống giá sàn sau đó giá cổ phiếu lại được kéo lên và vẫn nằm trên hỗ trợ MA(200);
- ✓ Cổ phiếu đang có tin đồn thông tin rủi ro liên quan tới các hoạt động trái phiếu hoặc các hoạt động của cựu chủ tịch Lê Đức Thọ - Sự thận trọng cần được đề cao;
- ✓ Xác suất giảm giá ngày mai là 61%;

(iii) MIG giảm giá trong ngày:

- ✓ Mẫu hình nền giao dịch là: “Small Black Candle”;
- ✓ Cổ phiếu đang giao dịch với dải băng thu hẹp và khối lượng thu hẹp;
- ✓ Xác suất giảm giá ngày mai là 58%;

(iv) PVS giảm giá trong ngày:

- ✓ Mẫu hình nền giao dịch là: “Long Black Candle”;
- ✓ Mô hình hai đỉnh – Tín hiệu tiêu cực (Chưa có xác nhận);
- ✓ Hỗ trợ là vùng giá 35;
- ✓ Xác suất giảm giá ngày mai là 55%;

Phân tích kỹ thuật

VN-Index đóng cửa giao dịch tạo thành mẫu hình giao dịch “Small Black Candle”. Khối lượng giao dịch giảm và nằm dưới mức trung bình 20 ngày. Trong giai đoạn tìm kiếm cân bằng hiện tại, khối lượng giảm không phải là điểm quá tiêu cực.

Các điểm cần lưu ý: (i) VN-Index có dấu hiệu đi ngang với thanh khoản thấp. Nhà đầu tư đang lưỡng lự chưa xác định xu hướng chính của thị trường. (ii) MA(20) cắt xuống MA(50) – Trong 3 lần gần nhất tín hiệu này xuất hiện, chỉ số VN-Index đều điều chỉnh giảm điểm. Do vậy, xét một cách tổng thể chúng ta đang có tín hiệu tiêu cực. (iii) Khối lượng giao dịch thấp khiến nhà đầu tư có hai cách lý giải: No Supply hoặc No Demand. Trong bối cảnh này, hoặc thị trường sẽ đi ngang kéo dài. (iv) Dòng tiền bắt đầu tập trung đẩy giá những nhóm ngành được hưởng lợi từ sự phục hồi kinh doanh như vận tải, bán lẻ, thủy sản, dệt may, hóa chất... cùng với họ VINCOM đã cân bằng - Đây cũng là tín hiệu tốt với thị trường. (v) Về lý thuyết sóng, chỉ số đang có sóng 4 đối kháng tăng giá trong 5 sóng giảm giá. Kháng cự tiềm năng là 1,080 – 1,210 điểm. Do vậy, đây có thể là kháng cự mạnh của chỉ số lúc này.

Theo phương pháp phân tích “Price Action” với VN30 chúng ta có 02 mã cho tín hiệu mua, 01 mã cho tín hiệu bán, 27 mã cho tín hiệu đi ngang. VPB, MSN... cho tín hiệu tích cực.

Theo thống kê định lượng, với mẫu hình hôm nay thì phiên giao dịch tiếp theo, VN-Index có xác suất tăng điểm là 51% và 28% giá đóng cửa cao hơn giá mở cửa. Dựa trên thống kê, chỉ số sẽ giao dịch tăng điểm vào ngày mai với giá đóng cửa thấp hơn giá mở cửa. Điều này hoàn toàn phù hợp trong bối cảnh hiện tại. Nhà đầu tư nên chờ đợi thêm tín hiệu để thực hiện giao dịch. Kháng cự là 1,180 – 1,210 điểm. Hỗ trợ là 1,130 điểm.

Biểu đồ chỉ số VN-Index



Biểu đồ cổ phiếu ANV



Biểu đồ cổ phiếu IDI



HỖ TRỢ VÀ KHÁNG CỰ CỔ PHIẾU TRONG NGÀY

Ticker	Pivot	BC	TC	NarrowRange	R1	R2	R3	R4	S1	S2	S3	S4
HNX30	497.54	498.14	496.94	NO	501.16	505.99	509.61	514.44	492.71	489.09	484.26	480.64
HNXINDEX	236.88	236.96	236.8	YES	238.01	239.29	240.42	241.7	235.6	234.47	233.19	232.06
UPINDEX	88.79	88.83	88.74	YES	89.05	89.42	89.68	90.05	88.42	88.16	87.79	87.53
VN30	1166.5	1166.1	1166.8	YES	1173.7	1180.4	1187.6	1194.3	1159.8	1152.6	1145.9	1138.7
VNXALL	1861.7	1861.8	1861.5	YES	1872.2	1883.1	1893.7	1904.6	1850.8	1840.2	1829.4	1818.8
VNINDEX	1155.5	1155.6	1155.4	YES	1161.3	1167.3	1173.1	1179.2	1149.4	1143.6	1137.6	1131.8
VN30FIM	1165.5	1164.9	1166.2	YES	1173.3	1179.8	1187.6	1194.1	1159	1151.2	1144.7	1136.9
VN30FIQ	1159.9	1160.4	1159.4	YES	1164	1169.2	1173.3	1178.5	1154.7	1150.6	1145.4	1141.3
VN30F2Q	1158.3	1159.4	1157.3	YES	1162.7	1169	1173.4	1179.7	1152	1147.6	1141.3	1136.9
VN30F2M	1163.3	1162.5	1164.2	YES	1170.7	1176.3	1183.7	1189.3	1157.7	1150.3	1144.7	1137.3
BCM	69.07	68.9	69.23	NO	70.03	70.67	71.63	72.27	68.43	67.47	66.83	65.87
ACB	21.85	21.83	21.88	NO	22	22.1	22.25	22.35	21.75	21.6	21.5	21.35
BID	44.13	44.22	44.04	NO	44.47	44.98	45.32	45.83	43.62	43.28	42.77	42.43
BVH	42.3	42.32	42.28	YES	42.5	42.75	42.95	43.2	42.05	41.85	41.6	41.4
CTG	29.42	29.15	29.68	NO	30.88	31.82	33.28	34.22	28.48	27.02	26.08	24.62
GVR	20.1	19.95	20.25	NO	20.7	21	21.6	21.9	19.8	19.2	18.9	18.3
FPT	93	92.9	93.1	NO	94	94.8	95.8	96.6	92.2	91.2	90.4	89.4
GAS	89.57	89.7	89.43	NO	90.23	91.17	91.83	92.77	88.63	87.97	87.03	86.37
HDB	17.22	17.28	17.16	NO	17.33	17.57	17.68	17.92	16.98	16.87	16.63	16.52
HPG	26.22	26.23	26.21	YES	26.43	26.67	26.88	27.12	25.98	25.77	25.53	25.32
MBB	18.57	18.55	18.58	YES	18.73	18.87	19.03	19.17	18.43	18.27	18.13	17.97
MSN	77.37	77.35	77.38	YES	78.73	80.07	81.43	82.77	76.03	74.67	73.33	71.97
MWG	52.23	52.4	52.07	NO	52.67	53.43	53.87	54.63	51.47	51.03	50.27	49.83
PLX	37.55	37.58	37.52	YES	37.85	38.2	38.5	38.85	37.2	36.9	36.55	36.25
POW	11.73	11.73	11.74	YES	11.87	11.98	12.12	12.23	11.62	11.48	11.37	11.23
SAB	72.97	72.95	72.98	YES	73.33	73.67	74.03	74.37	72.63	72.27	71.93	71.57
SSB	24.98	24.97	24.99	YES	25.17	25.33	25.52	25.68	24.82	24.63	24.47	24.28
SHB	11.08	11.1	11.07	NO	11.17	11.28	11.37	11.48	10.97	10.88	10.77	10.68
SSI	32.15	32.18	32.13	YES	32.6	33.1	33.55	34.05	31.65	31.2	30.7	30.25
TCB	33.27	33.33	33.21	NO	33.53	33.92	34.18	34.57	32.88	32.62	32.23	31.97
STB	30.85	30.85	30.85	YES	31.1	31.35	31.6	31.85	30.6	30.35	30.1	29.85
TPB	17.63	17.7	17.57	NO	17.77	18.03	18.17	18.43	17.37	17.23	16.97	16.83
VHM	45.72	45.7	45.73	YES	46.23	46.72	47.23	47.72	45.23	44.72	44.23	43.72
VCB	86.73	86.85	86.62	NO	86.97	87.43	87.67	88.13	86.27	86.03	85.57	85.33
VIB	19.45	19.45	19.45	YES	19.6	19.75	19.9	20.05	19.3	19.15	19	18.85
VJC	98.37	98.3	98.43	YES	99.53	100.57	101.73	102.77	97.33	96.17	95.13	93.97
VIC	46.98	47.03	46.94	YES	47.47	48.03	48.52	49.08	46.42	45.93	45.37	44.88
VPB	21.67	21.6	21.73	NO	21.93	22.07	22.33	22.47	21.53	21.27	21.13	20.87
VNM	75.13	74.9	75.37	NO	76.07	76.53	77.47	77.93	74.67	73.73	73.27	72.33
VRE	26.63	26.53	26.74	NO	27.32	27.78	28.47	28.93	26.17	25.48	25.02	24.33

CÁC CỔ PHIẾU CÓ KHỐI LƯỢNG GIAO DỊCH ĐỘT BIẾN

Ticker	Volume	AvgVolume 10 Days	Change %	Daily Returns %
BAF	6,196,900	2,071,300	299	5.15
RDP	3,199,300	561,280	570	7
GEE	2,526,400	108,870	2,321	4
TTA	1,625,300	731,040	222	0.98
TKG	571,800	257,470	222.08	10
SVN	508,800	43,410	1,172	0
TDT	313,800	109,250	287	2.7
UDJ	263,400	47,020	560.19	1.74
TTG	95,800	1,850	5,178	-1.19
SAV	89,000	34,190	260	0.59
TXM	88,600	40,600	218.23	-9.76
DID	63,600	12,400	513	-2.08
VGW	60,000	21,520	279	1.07
PSB	44,700	7,040	635	1.59
APF	41,500	11,060	375	-0.17
TVP	32,800	8,600	381.4	-2.82
APP	32,200	10,710	301	-9.26
NTC	31,100	7,750	401	0.98
VPD	30,200	6,940	435	1.68
TMB	27,900	8,840	316	3.47
FCS	27,300	6,200	440.32	-3.23
CIA	22,500	8,920	252	-1.96
CAG	19,900	4,060	490	-1.28
ACE	18,300	5,300	345	1.78
SC5	15,700	1,480	1,061	0.76
BCP	15,000	1,210	1239.67	14.61
THU	14,600	-	1.#J	14.75
TYA	14,200	2,720	522	0
ADG	10,800	760	1,421	5.79
PNP	10,300	20	51,500	-14.36
HJC	9,100	860	1,058	-11.84
TNW	8,600	430	2,000	0
SMA	8,400	2,200	382	-4.53
ICI	8,000	3,880	206	-6.25
TTT	8,000	2,670	300	2.42
TDW	7,800	80	9,750	6.96
FRC	7,200	550	1,309	5.37
PPP	7,000	350	2,000	-3.21
VFR	7,000	1,940	361	-13.64
VCP	6,400	990	646	-0.44

- Resistance và Support: Là các hỗ trợ và kháng cự trong ngày của cổ phiếu. Nhà đầu tư khi mua bán thì cần theo các vùng giá hỗ trợ hay kháng cự.
- Pivot: Là nơi xác nhận xu hướng đảo chiều của cổ phiếu.

- Lưu ý: BAF, RDP, ITA ... bùng nổ khối lượng giao dịch

DANH MỤC CỔ PHIẾU ĐÁNG QUAN TÂM VÀO NGÀY MAI

Ngày khuyến nghị	Mã CK	Khuyến nghị hành động	Giá mua/bán	Hiệu suất sinh lời	Ghi chú
20-Sep	ANV	Mua	≤ 40	10% -20%	Giá cá tra mẫu 30 con/kg xuất Trung Quốc đang tăng trở lại/Xuất khẩu cá tra phục hồi trong tháng 8/2023
20-Sep	IDI	Mua	≤ 15.2	10% -20%	Giá cá tra mẫu 30 con/kg xuất Trung Quốc đang tăng trở lại/Xuất khẩu cá tra phục hồi trong tháng 8/2024
20-Sep	VHM	Mua	≤ 51.5	10% -20%	Mô hình đảo chiều tăng giá/Lưu ý VHM rất khó giao dịch

Các lưu ý cần chú ý:

- Hôm nay chúng tôi **KHÔNG MỞ MUA CỔ PHIẾU MỚI**.
- Hỗ trợ ngắn hạn là vùng giá 1,100 – 1,130 điểm.
- Nhà đầu tư hãy đặt các lệnh Trailing Stop và dừng lỗ để quản trị danh mục lúc này. Việc dò đáy cần thận trọng dù xác suất tăng lại khi chạm hỗ trợ đang gia tăng.
- Đáy là một quá trình chứ không phải một phiên giảm giao dịch.
- Nhóm thủy sản, dệt may, hóa chất, bán lẻ... đang có mô hình đẹp. Về cơ bản nhà đầu tư nếu trong trường hợp muốn giao dịch có thể mở trạng thái 20 – 30% tỷ trọng với nhóm này dù chúng tôi không khuyến khích giao dịch với nhà đầu tư có xu hướng thận trọng cao.

Tin tức kinh tế, vĩ mô

- Thị trường ngoại tệ:** Trong tuần từ 25/09 - 29/09, tỷ giá trung tâm được NHNN điều chỉnh tăng dần qua các phiên. Chốt ngày 29/09, tỷ giá trung tâm được niêm yết ở mức 24.089 VND/USD, tăng 29 đồng so với phiên cuối tuần trước đó. NHNN tiếp tục niêm yết tỷ giá mua giao ngay ở mức 23.400 VND/USD. Tỷ giá bán giao ngay phiên cuối tuần được niêm yết ở mức 25.243 VND/USD, thấp hơn 50 đồng so với trần tỷ giá. Tỷ giá LNH tăng trong những phiên đầu tuần nhưng giảm trở lại trong phiên ngày thứ Sáu. Kết thúc phiên 29/09, tỷ giá LNH đóng cửa tại 24.295 VND/USD, giảm 60 đồng so với phiên cuối tuần trước đó. Tỷ giá trên thị trường tự do ít biến động trong tuần qua. Chốt phiên 29/09, tỷ giá tự do tăng 90 đồng ở chiều mua vào và tăng 100 đồng ở chiều bán ra so với phiên cuối tuần trước đó, giao dịch tại 24.370 VND/USD và 24.450 VND/USD.
- Thị trường tiền tệ LNH:** Tuần từ 25/09 - 29/09, lãi suất VND LNH biến động theo xu hướng tăng nhẹ. Chốt ngày 29/09, lãi suất VND LNH giao dịch quanh mức: ON 0,24% (+0,03 đpt); 1W 0,48% (+0,08 đpt); 2W 0,66% (+0,13 đpt); 1M 1,13% (+0,03 đpt). Lãi suất USD LNH gần như đi ngang ở tất cả các kỳ hạn. Phiên cuối tuần 29/09, lãi suất USD LNH đóng cửa ở mức: ON 5,05% (+0,01 đpt); 1W 5,15% (không đổi); 2W 5,22% (-0,02 đpt) và 1M 5,35% (-0,01 đpt).
- Nghiệp vụ thị trường mở:** Trên thị trường mở tuần từ 25/09 - 29/09, trên kênh cầm cố, NHNN chào thầu ở kỳ hạn 7 ngày với khối lượng là 15.000 tỷ VND, lãi suất ở mức 4,0%. Không có khối lượng trúng thầu, không có khối lượng lưu hành trên kênh cầm cố. NHNN tiếp tục chào thầu tín phiếu NHNN với kỳ hạn 28 ngày, đấu thầu lãi suất. Có 73.779,80 tỷ đồng tín phiếu trúng thầu, lãi suất trong phiên thứ Sáu ở mức 1,0% (+0,50 đpt so cuối tuần trước đó). Như vậy, NHNN hút ròng gần 73.780 tỷ đồng từ thị trường.

Các thức chốt lời và dừng lỗ

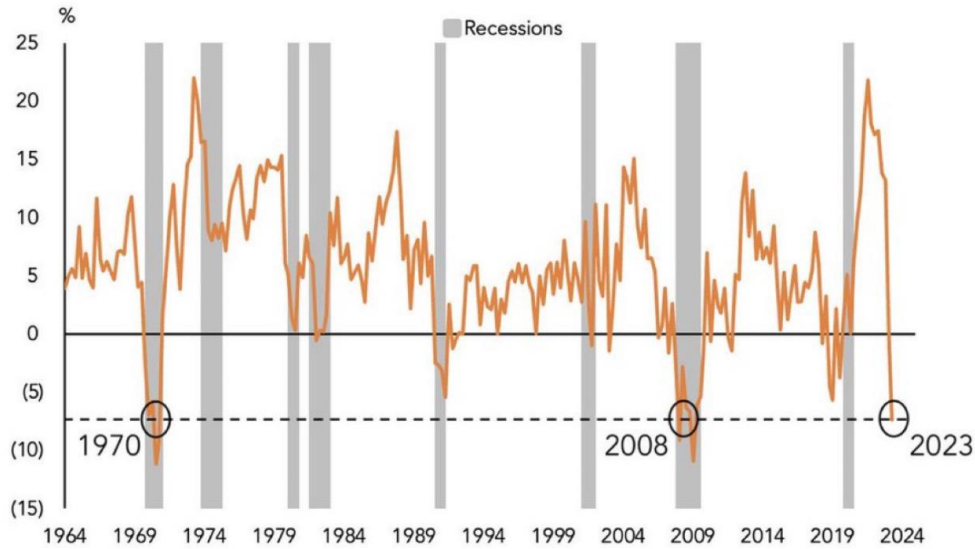
- Các mã trong danh mục chúng tôi khuyến nghị khi đạt hiệu suất sinh lời kỳ vọng nhà đầu tư có thể chốt lời hoặc đặt Trailing Stop (Các lệnh duy trì mức lãi mong muốn để đảm bảo tỷ lãi khi thị trường đảo chiều sau khi đã có lãi đạt kỳ vọng và để tài khoản nuôi lãi chạy).
- Nguyên tắc dừng lỗ. Nhà đầu tư có thể lựa chọn các nguyên tắc dừng lỗ sau tùy theo quan điểm lựa chọn:
 - Đặt mức dừng lỗ bằng ½ mức lợi nhuận trung bình mà mình kiếm được hàng năm;
 - Đặt mức dừng lỗ theo điểm “Uncle”: Ngưỡng mà bản thân không thể chịu đựng được;
 - Đặt mức dừng lỗ 10% ;

BIỂU ĐỒ TRONG NGÀY

Liệu suy thoái có xuất hiện khi giá nhà trung bình đang suy giảm ?

Median Home Prices are Contracting Sharply

Yearly Percent Change in Median Sales Price of Houses Sold for the United States

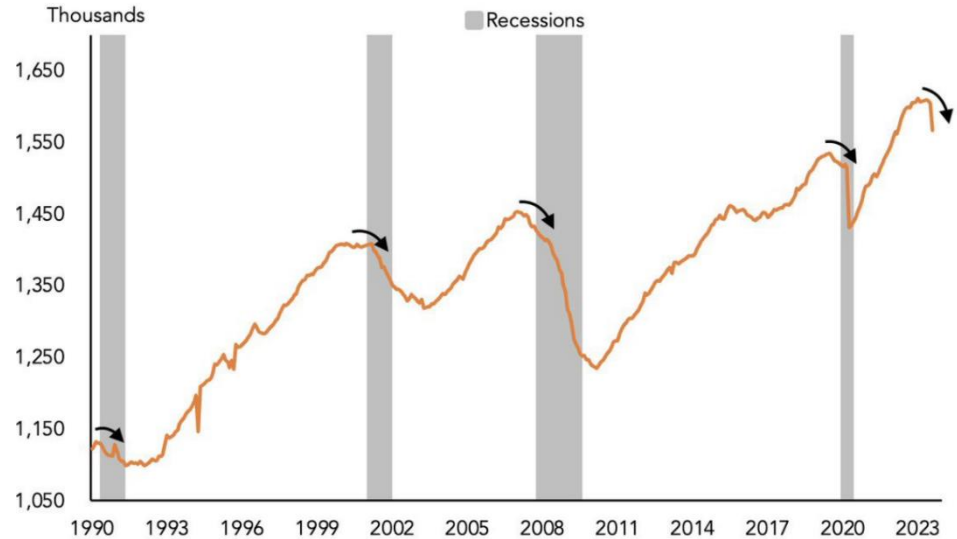


Dates: 1964 Through Q2 2023.
Source: Bureau of Economic Analysis, National Bureau of Economic Research, Game of Trades.

Thất nghiệp gia tăng trong ngành xe tải cũng là chỉ báo suy thoái kinh tế

Trucking Employment is Falling Off a Cliff

All Employees, Truck Transportation



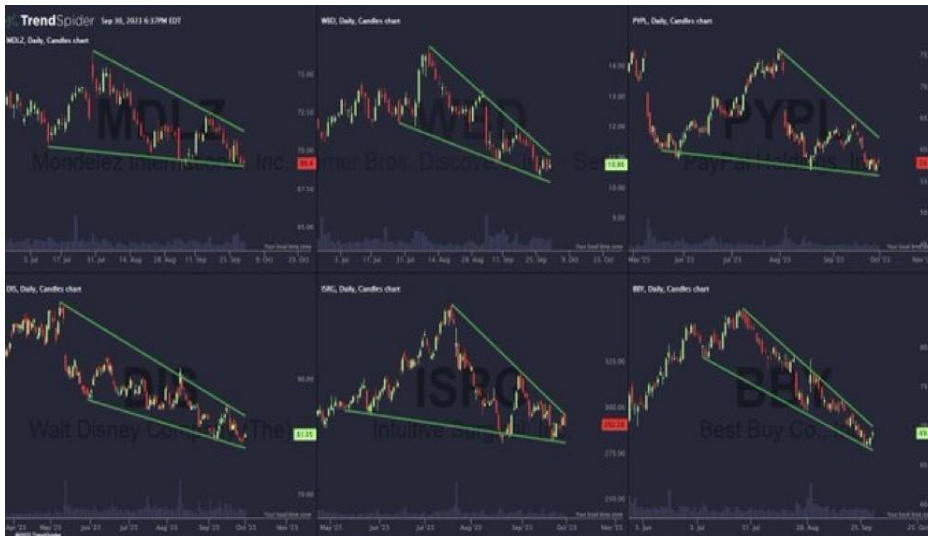
Dates: 1990 Through Aug 2023.
Source: U.S. Bureau of Labor Statistics, Game of Trades.

TTCK MỸ: Phân hóa và lưỡng lự là xu hướng chung của thị trường

S&P 500 liệu có giữ vững ngưỡng hỗ trợ nhạy cảm hiện tại ?



Các cổ phiếu có mô hình Falling Wedge – Mô hình tăng giá



Hãng xe điện Rivian thiết lập mô hình tăng giá



Cổ phiếu của công ty xây dựng nhà - Nhìn vào đỉnh đôi tiềm năng và mức giảm gần đây thông qua đường trung bình động 100D. Liệu 200D có phát huy tác dụng không?



Kết luận: Dự báo các chỉ số sẽ tăng điểm vào phiên giao dịch tối nay do tin tức chính phủ Mỹ thông qua dự thảo ngân sách liên bang mới.

KHUYẾN CÁO SỬ DỤNG

(*)Bản quyền: Bản tin này được bảo vệ bản quyền Công ty Cổ phần Chứng Khoán Smart Invest bởi luật pháp Việt Nam và các luật lệ, công ước khác Mọi hình thức sao chép, tái bản, sử dụng trên các phương tiện truyền thông đối với Bản tin này cần được sự đồng thuận của Công ty cổ phần chứng khoán Smart Invest

Tuyên bố miễn trách nhiệm: Những dữ liệu trong Bản tin này được dựa trên và dẫn xuất từ những nguồn thông tin đại chúng và được cho là đáng tin cậy; tuy nhiên chúng tôi không bảo đảm và cam kết về tính chính xác và thích hợp của các thông tin đó đối với mọi đối tượng người dùng Dữ liệu trong Bản tin có thể thay đổi mà không cần báo trước Bản tin được viết cho mục đích cung cấp thông tin, không bao gồm bất cứ một khuyến nghị mua bán nào hướng tới mọi loại công cụ tài chính và cam kết trong bất kỳ chiến lược giao dịch nào Công ty cổ phần chứng khoán Smart Invest miễn trách đối với mọi hình thức hiểu và sử dụng Bản tin.



CÔNG TY CP CHỨNG KHOÁN SMART INVEST

Trung tâm nghiên cứu và phân tích

TRỤ SỞ CHÍNH:

Toà nhà Smart Invest, Số 222 Nguyễn Lương Bằng, P.Quang Trung , Q. Đống Đa, TP. Hà Nội

Tel: 0243 – 5739779

Fax: 0243 – 5739769